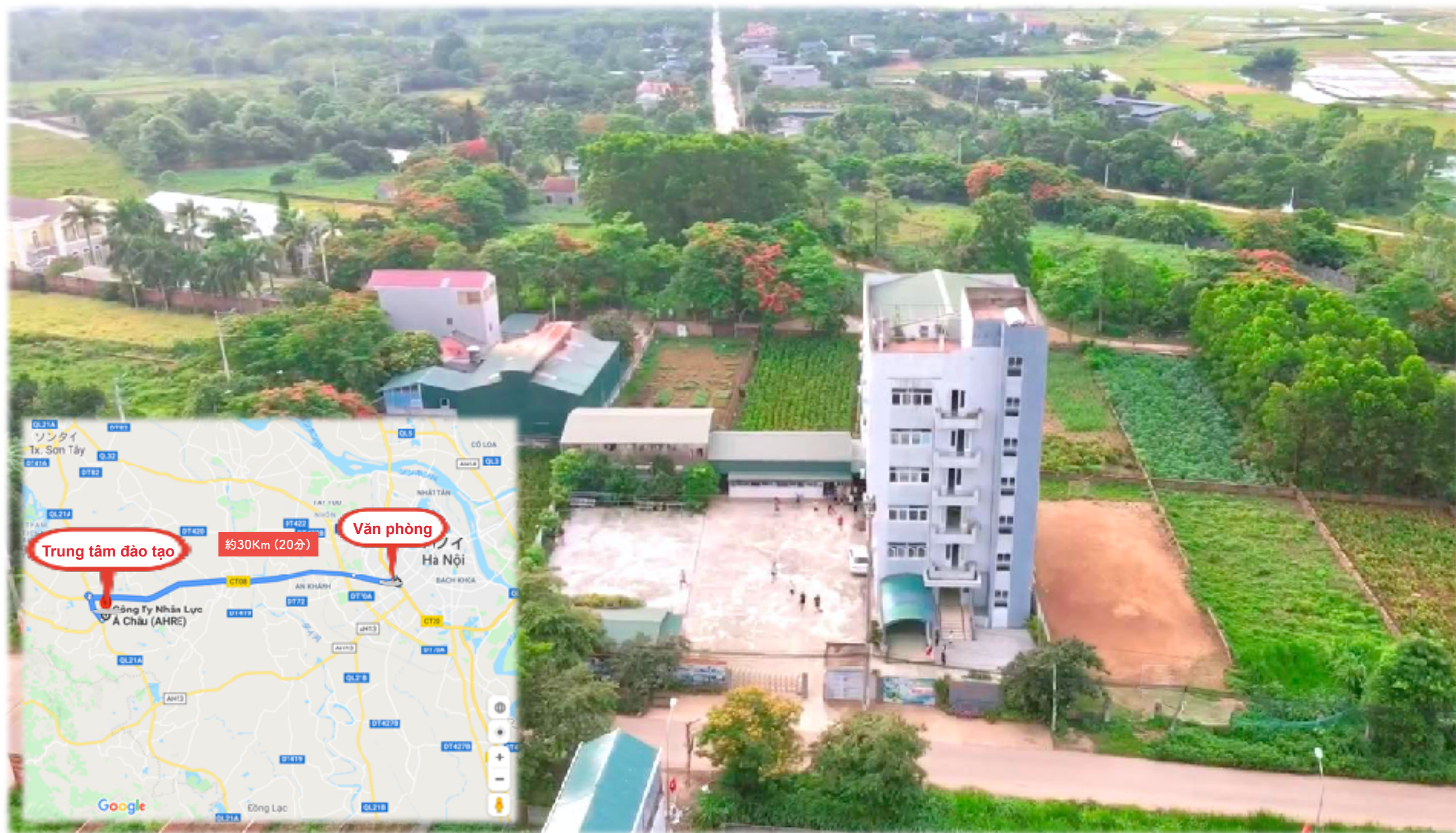


GIỚI THIỆU VỀ TRUNG TÂM ĐÀO TẠO NGHỀ & TIẾNG NHẬT

ASIA HUMAN RESOURCES EDUCATION

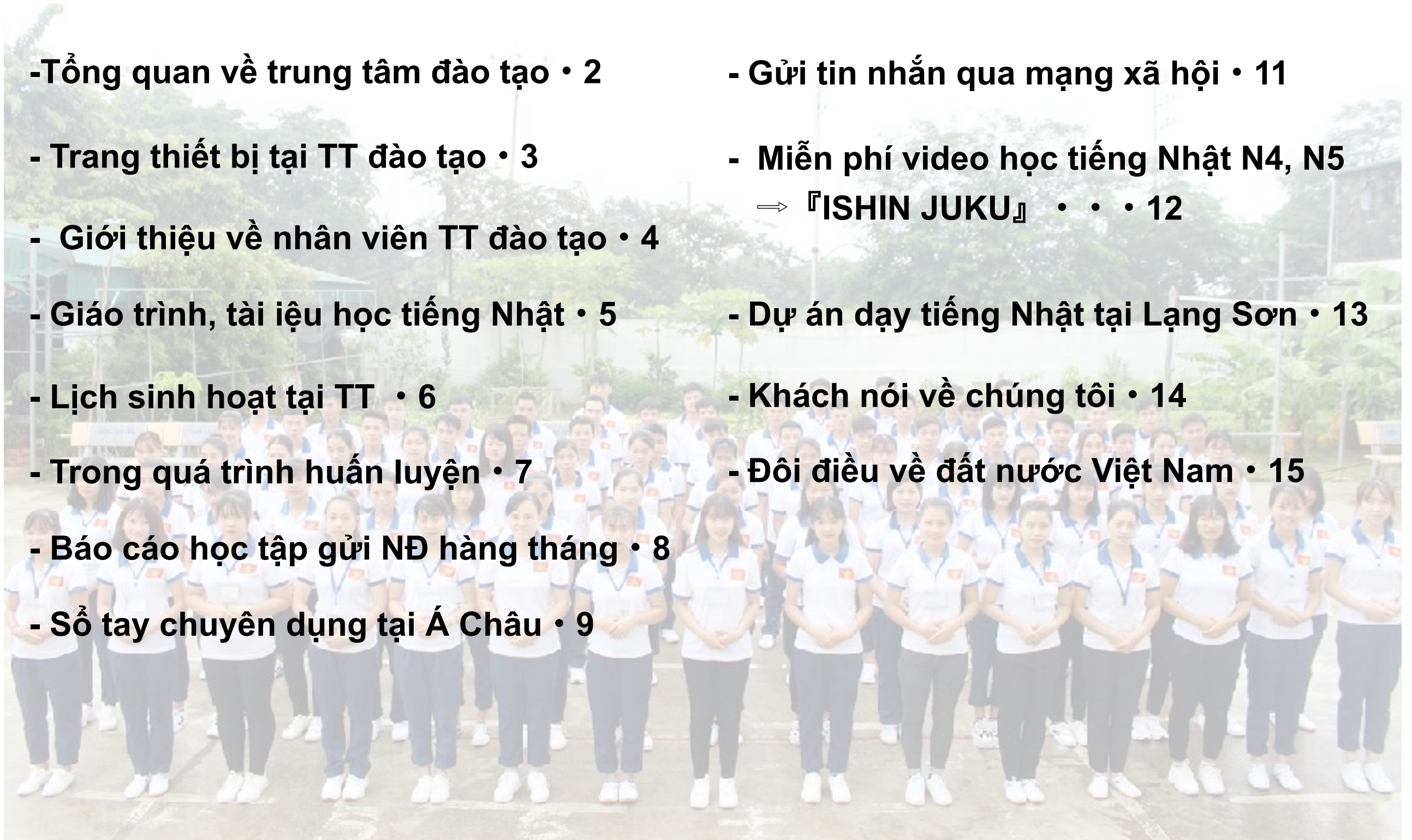
Công ty TNHH Đào tạo
nhân lực Á Châu



MỤC LỤC

.....

- Tổng quan về công ty • 1
- Tổng quan về trung tâm đào tạo • 2
- Trang thiết bị tại TT đào tạo • 3
- Giới thiệu về nhân viên TT đào tạo • 4
- Giáo trình, tài liệu học tiếng Nhật • 5
- Lịch sinh hoạt tại TT • 6
- Trong quá trình huấn luyện • 7
- Báo cáo học tập gửi NĐ hàng tháng • 8
- Sổ tay chuyên dụng tại Á Châu • 9
- Học trải nghiệm văn hóa Nhật Bản • 10
- Gửi tin nhắn qua mạng xã hội • 11
- Miễn phí video học tiếng Nhật N4, N5
⇒ 『ISHIN JUKU』 • • • 12
- Dự án dạy tiếng Nhật tại Lạng Sơn • 13
- Khách nói về chúng tôi • 14
- Đôi điều về đất nước Việt Nam • 15



KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY



Tên gọi : CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO NHÂN LỰC Á CHÂU

(Tên viết tắt : AHRECO ARECO)

Địa chỉ văn phòng : Vinata Tower Building 2B Floor 3, 289 khuat Duy Tien,
Cau Giay, Hanoi

Giám đốc đại diện : Phan Thi Hai Anh

Năm thành lập : 1998

Vốn điều lệ : 6,900,000,000 VND

Tài khoản NH : VIETINBANK, VIETCOMBANK, AGRIBANK

Hoạt động kinh doanh: • Phát triển nguồn nhân lực, phái cử TTS kỹ
năng, lao động đặc định
• Phái cử kỹ sư. Hỗ trợ lao động về nước.

1600

Số lượng TTS phái cử

100

Ngành nghề

19

Nghiệp đoàn

300

Công ty tiếp nhận

Tính đến tháng 3 năm 2020

Xin mời theo dõi
video giới thiệu
công ty Á Châu tại
đây



[https://
www.youtube.com/
watch?
v=m84aTENQC0o&list=
PLIJHLGISrvTtRaaDPXW
mVfHNSNJZmxMc5](https://www.youtube.com/watch?v=m84aTENQC0o&list=PLIJHLGISrvTtRaaDPXWmVfHNSNJZmxMc5)

TỔNG QUAN VỀ TRUNG TÂM ĐÀO TẠO

.....



Tên gọi : Trung tâm đào tạo nghề & tiếng Nhật

Địa chỉ : Làng Nông Lâm, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, Hà Nội

Năm thành lập : tháng 8 năm 2018

Giám đốc trung tâm : Tran Vu Binh

Chức năng : Phát triển nguồn nhân lực đi thực
tập kỹ năng tại Nhật

Thành tích : Phái cử thành công khoảng 1600

TTS (Số liệu tháng 7 năm 2020)

Ngành nghề: Đường ống, hàn, nông nghiệp, giàn
giáo, chế biến thủy sản, may, v.v.

Hiện tại (ngày ...tháng....năm...) đang cóhọc sinh học tại trung tâm

CƠ SỞ VẬT CHẤT TẠI TRUNG TÂM ĐÀO TẠO

.....

※SỐ PHÒNG HỌC: 14 PHÒNG SỐ LƯỢNG HỌC VIÊN TỐI ĐA : 300 NGƯỜI

※CÔNG SUẤT KÝ TÚC XÁ: 180 NGƯỜI (TỐI ĐA)



Phòng học



Họp giáo viên



Phòng y tế



Sân thể dục (Sân trường)



Nhà bếp



Ký túc xá (nam nữ tách biệt)



Văn phòng



Thư viện



Phòng họp

GIỚI THIỆU MỘT SỐ NHÂN SỰ TẠI TRUNG TÂM

.....



Giám đốc trung tâm

Tran Vu Binh

Quản lý trung tâm đào tạo



Trưởng phòng đào tạo

Nguyen Ba Thanh

Quản lý giáo viên & Học sinh



Giáo viên chuyên trách

Nishiyama Yoshinobu

Quản lý đào tạo. Giảng dạy hội thoại



Cố vấn đào tạo

Kashiwamura Tadao

Cố vấn & Hỗ trợ đào tạo



Phụ trách đời sống

Nguyen Xuan hung
Hoang Ngoc cong

Quản lý học sinh về mặt đời sống



Phụ trách y tế

Tran Thanh Tra

Chăm sóc sức khỏe học sinh



Phụ trách bếp ăn

Bui Trung Ta

Cung cấp bữa sáng-trưa-tối



Bảo vệ

Ngo Van Lap

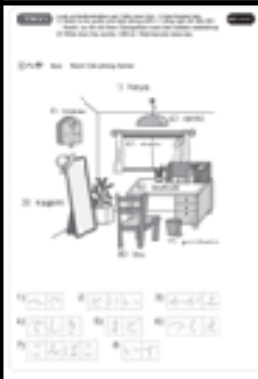
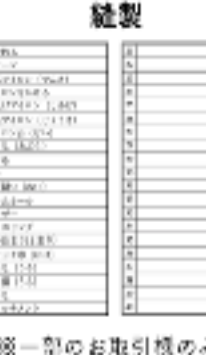
Đảm bảo an ninh cơ sở 24/24h

CHƯƠNG TRÌNH HỌC TIẾNG NHẬT & TÀI LIỆU HỌC TẬP

Trong 3 tuần: học bảng chữ cái Hiragana, Katakana và những câu đơn giản giới thiệu bản thân

Trong 4 tháng: Học xong tiếng nhật sơ cấp quyển I và từ vựng chuyên ngành

Trong 7 tháng: Học xong tiếng Nhật sơ cấp quyển II.

Đào tạo cơ bản	Đào tạo N5 & từ vựng chuyên ngành	Đào tạo N4
Khoảng 3 tháng	Khoảng 13 tuần	Khoảng 13 tuần (325 giờ)
  	    	 
Học bảng chữ cái Hiragana, Katakana, mẫu câu giới thiệu bản thân	Học tiếng Nhật sơ cấp (tương đương N5) và từ vựng chuyên ngành	Học tiếng Nhật sơ cấp (tương đương N4) ※ Chỉ áp dụng cho một số đơn vị tiếp nhận

※ Có kế hoạch chuyển tất cả nội dung đào tạo trên sang video。

LỊCH SINH HOẠT TẠI TRUNG TÂM

1日のスケジュール

起床		5:30
朝体操	0:45	05:45 ~ 06:30
朝食	1:00	06:30 ~ 07:30
朝礼	0:15	07:45 ~ 08:00
授業準備	0:15	08:00 ~ 08:15
1限授業	1:30	08:15 ~ 09:45
休憩	0:15	09:45 ~ 10:00
2限授業	1:30	10:00 ~ 11:30
昼食	0:30	11:30 ~ 12:00
昼休み	1:00	12:00 ~ 13:00
自律学習	0:30	13:00 ~ 13:30
3限授業	1:30	13:30 ~ 15:00
休憩	0:15	15:00 ~ 15:15
4限授業	1:30	15:15 ~ 16:45
体力トレーニング	0:45	16:45 ~ 17:30
身支度	1:00	17:30 ~ 18:30
夕食	0:30	18:30 ~ 19:00
自由な時間	0:30	19:00 ~ 19:30
自習	2:00	19:30 ~ 21:30
身支度	0:30	21:30 ~ 22:00
就寝		22:00

Họp buổi sáng



Giờ ăn (Sáng / Trưa / Tối)



Thể dục buổi sáng



Giờ học (Tiết 1~4)



Giờ tự học



Giờ luyện thể lực



HÌNH ẢNH TẠI TRUNG TÂM

.....



BÁO CÁO HỌC TẬP GỬI ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN HÀNG THÁNG



2020年6月度 学習報告書

全席名	新選進		
職種	所属課	勤務地	所属国
所属課名	JAL国際線同席		
タラマ	0000120	氏名 (日本語とベトナム語)	Pham Van Sang フナム・ヴァン・スン
担任	Phung	AC実習生番号	19579

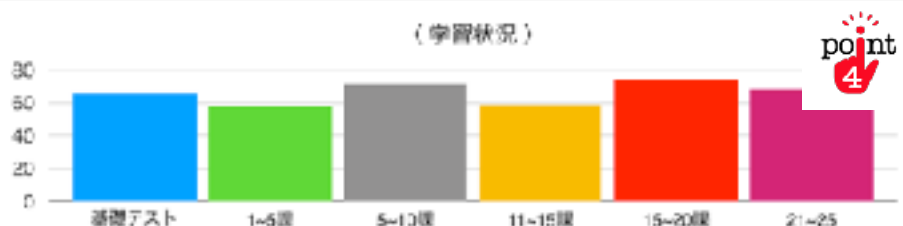
総合判

B

77

優	良	可	悪
85-100	70-84	50-69	20-49

(学習状況)



テスト	学習項目	点数 (%)	総合得点	項目	コメント
基礎テスト	ひらがな	79	85	学習状況	仮名は理解できているが、カタカナは時々間違えている。また、「つ」や「い」。最近では実力が上がる前に、繰り返しからがなの発音練習を練習させてい
	カタカナ	90		学習状況	テストの成績は良い。しっかりと理解できており、会話時の反応も早く、発音もスムーズにできる。
1課～5課	読解	80	86	学習状況	読解は読解をしっかりと覚えていないため、繰り返し練習をさせている。
	文法	90			
	聴解	78			
	漢字	90			
	聴解	100			
6課～10課	読解	78	56	学習状況	テストの成績は悪い。理由は読解と文法、漢字が理解できていないため。この3つができていないので、当該聴解力も低い。
	文法	45			
	聴解	50			
	漢字	50			
	聴解	45			
11課～16課	読解	78	76	学習状況	テストの成績は良い。前回、練習を行ったため、読解と文法の点数が上がった。特に漢字の点数が上がった。しかし、聴解が正確に低いため、改善が必要。
	文法	75			
	聴解	78			
	漢字	100			
	聴解	45			
16課～20課	読解	78	84	学習状況	自習時間に聴解練習をするように指導した。
	文法	78			
	聴解	100			
	漢字	80			
	聴解	90			
21課～25課	読解	78	74	学習状況	テストの成績は前回よりも悪くなった。理由は読解をしっかりと覚えていなかったため。もうすぐ出国前なので、気が緩み、読解と聴解の点数が下がっている。
	文法	80			
	聴解	78			
	漢字	100			
	聴解	45			
合計		77	総合評価		



Ghi thông tin cơ bản của học sinh.



Dán ảnh của học sinh



Ghi tổng điểm của bài test. Đánh giá theo cấp độ ABCD



Vẽ biểu đồ tình trạng học tập. Mục đích là để bằng mắt có thể dễ dàng nhìn thấy kết quả học tập



[Nội dung học tập・Điểm số (%)・Tổng điểm) Chỉ lần đầu ghi kết quả test 『Hiragana』 『Katakana』 Sau đó, cứ kết thúc 5 bài sẽ kiểm tra và ghi điểm các nội dung từ vựng・ngữ pháp・đọc hiểu・kanji・nghe・hội thoại

[Đánh giá và đối sách]

Tình hình học tập của học sinh được phản ánh qua kết quả và nhận xét của giáo viên chủ nhiệm. Trong trường hợp cần cải thiện tình hình học tập thì giáo viên ghi biện pháp khắc phục vào phần đánh giá và đối sách.

GIỚI THIỆU VỀ SỔ TAY HỌC TẬP CỦA Á CHÂU



あいさつ
Chào hỏi

日本語	ローマ字	ハルビ語
おはようございます。	O-hayou gozaimasu.	Ngày nay, chúng ta vẫn thường dùng câu này.
こんにちは。	Konichiwa.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
おやすみ。	Oyasumi.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
さようなら。	Sayounara.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
どういたしまして。	Dou itashimase.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
すみません。	Sumimasen.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
ありがとうございます。	Arigatou gozaimasu.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
はい。	Hai.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
いいえ。	Iie.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
はい、そうです。	Hai, soudesu.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
いいえ、違います。	Iie, chigaimasu.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
はい、そうです。	Hai, soudesu.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
いいえ、違います。	Iie, chigaimasu.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
はい、そうです。	Hai, soudesu.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.
いいえ、違います。	Iie, chigaimasu.	Chúng ta vẫn thường dùng câu này.

7つのルール
7 quy tắc

日本語	ローマ字	ハルビ語
1. 挨拶をします。	1. Aisatsu o shimasu.	1. Chào hỏi.
2. 礼儀をします。	2. Reigi o shimasu.	2. Lễ phép.
3. 清潔をします。	3. Seisaku o shimasu.	3. Vệ sinh.
4. 整理をします。	4. Seiri o shimasu.	4. Sắp xếp.
5. 整頓をします。	5. Seiton o shimasu.	5. Sắp xếp.
6. 清掃をします。	6. Seiso o shimasu.	6. Vệ sinh.
7. 清潔をします。	7. Seikaku o shimasu.	7. Vệ sinh.

5S活動
Hoạt động 5S

5Sは「整理」「整頓」「清掃」「清潔」「躰行」の5つの活動からなる。これら5つの活動を組み合わせることで、職場をより安全、より清潔、より快適にする。

整理
Seiri

不要物を片付ける。整理は、不要物を片付けることです。整理は、不要物を片付けることです。

整頓
Seiton

必要なものを、必要な場所に、必要な量で整理する。整頓は、必要なものを、必要な場所に、必要な量で整理することです。

清掃
Seiso

清掃は、清掃することです。清掃は、清掃することです。清掃は、清掃することです。

清潔
Seikaku

清潔は、清潔することです。清潔は、清潔することです。清潔は、清潔することです。

躰行
Shitsukou

躰行は、躰行することです。躰行は、躰行することです。躰行は、躰行することです。

報連相
Báo cáo - Liên lạc - Thảo luận

仕事や生活で発生する問題を、上司・同僚・部下とコミュニケーションし、情報共有が大切です。



SOS【緊急時の対応方法】
SOS (Phương pháp ứng phó khẩn cấp)

警察 Cảnh sát	救急車・消防車 Xe cứu thương・Xe cứu hỏa	海上保安庁 Cảnh sát biển
110	119	118

日本地図
Bản đồ Nhật Bản

必ず、自分の居る場所と目的地の位置を確認しましょう！
Hãy luôn nhớ tìm vị trí của mình và các địa điểm quan trọng!

お金について
Về tiền Nhật

10,000 ¥ 2,000,000 VND	5,000 ¥ 1,000,000 VND	1,000 ¥ 200,000 VND

日本では「日本円」が使われています。単位は「円」で、記号は「¥」と表されます。現在、一般的に使われているお札は「10,000円」「5,000円」「1,000円」、コインは「500円」「100円」「50円」「10円」「5円」「1円」があります。

日本では、お札と硬貨の両方があります。お札は「紙幣」と呼ばれ、硬貨は「硬貨」と呼ばれます。お札と硬貨の両方があります。

日本での物価の目安
Giá các đồ Nhật

缶ジュース 120 ¥	ペットボトル 120 ¥	お弁当 500 ¥	ラーメン 100 ¥	寿司 1000 ¥

日本での働き方
Nhiệm vụ tại Nhật Bản

氏名 姓 名	性別 男 女	生年月日
姓		
名		
性別		
生年月日		

私の紹介
Tôi tự giới thiệu

出身地 出身地	趣味 趣味	特技 特技
出身地		
趣味		
特技		
好きな食べ物 好きな食べ物		
嫌いな食べ物 嫌いな食べ物		
日本で何を食べたい？ 日本で何を食べたい？		
日本でどこへ行きたい？ 日本でどこへ行きたい？		

AIRE
Asian Human Resources Education

アジア人材育成有限会社
ASIAN HUMAN RESOURCES EDUCATION

本社：〒100-0001 東京都千代田区千代田 1-1-1
支社：〒100-0001 東京都千代田区千代田 1-1-1

お問い合わせ：03-XXXX-XXXX
Eメール：info@aire.co.jp

Webサイト：http://www.aire.co.jp

Facebook: aire.co.jp
Twitter: aire_co_jp

GIỜ HỌC TRẢI NGHIỆM VĂN HÓA NHẬT BẢN



「ハヤシライス」の作り方

Cách làm món cơm thịt bò băm



ハヤシライスの起源 (Nguồn gốc của món cơm thịt bò băm)

ハヤシライスは日本の明治時代である1870年頃から日本人に食べられている料理です。発案した人は、早矢仕さんであるため、ハヤシ・ライス (ご飯) と名付けられました。

Com thịt bò băm được người Nhật bắt đầu ăn từ năm 1870 thời đại Meiji của Nhật Bản. Người có ý tưởng tên là HAYASHI nên được đặt tên là HAYASHI RICE.

<材料 (10皿分) Nguyên liệu cho 10 phần ăn >



原産物の Nguyên liệu cần thiết	数量 Số lượng	単位 Đơn vị
ハヤシライスソース Nước sốt cơm thịt băm	1	箱(はこ) Hộp
うすく切った牛肉 Thịt bò thái mỏng	350	g (グラム) gam
玉ねぎ Hành tây	3	個(こ) Củ
マッシュルーム Nấm	8	個(こ) cái
油 (350ml) Dầu ăn	1	本(ぼん) chai
水 Nước	900	ml

<ハヤシライスの作り方 (Cách làm món cơm thịt bò băm) >

1 玉ねぎを5mmくらいにうすく切ります。
Hành tây thái mỏng khoảng 5mm

2 マッシュルームを5mmくらいにうすく切ります。
Nấm thái mỏng khoảng 5mm

3 鍋に油を入れて、玉ねぎを炒めます。その後、マッシュルームを入れて、炒めます。
Cho dầu ăn vào nồi, xào hành tây. Sau đó cho nấm vào xào.

4 牛肉も入れて、炒めます。
Cho thịt bò vào xào cùng

5 水を入れて、約5分煮込みます。あくが出てきたら取ります。
Cho nước vào nồi, nấu khoảng 5 phút. Khi bọt nổi lên thì vớt ra.

6 火を消して、ソースを入れて混ぜます。約15分煮込みます。
Tắt bếp, cho sốt vào khuấy đều. Nấu khoảng 15 phút.

7 最後にご飯にソースをかけた後、おわりです。
Cuối cùng, cho sốt lên cơm trắng. Hoàn thành



日本食文化体験イベント

Sự kiện trải nghiệm văn hóa ẩm thực Nhật Bản

ハヤシライス を作ろう!

Cùng làm cơm Hayashi nào!

<前日> ハヤシライスの作り方も日本語で勉強しました。
Hôm trước: học cách làm món cơm Hayashi bằng tiếng Nhật

<当日> 学生と先生、事務局のスタッフでハヤシライスも作って食べました。
Hôm nay: học sinh, thầy cô giáo và nhân viên văn phòng cùng nhau nấu và thưởng thức cơm Hayashi













「ハヤシライス」の作り方
Cách làm món cơm thịt bò băm

ハヤシライスの起源 (Nguồn gốc của món cơm thịt bò băm)

ハヤシライスは日本の明治時代である1870年頃から日本人に食べられている料理です。発案した人は、早矢仕さんであるため、ハヤシ・ライス (ご飯) と名付けられました。

Com thịt bò băm được người Nhật bắt đầu ăn từ năm 1870 thời đại Meiji của Nhật Bản. Người có ý tưởng tên là HAYASHI nên được đặt tên là HAYASHI RICE.

<材料 (10皿分) Nguyên liệu cho 10 phần ăn >

原産物の Nguyên liệu cần thiết	数量 Số lượng	単位 Đơn vị
ハヤシライスソース Nước sốt cơm thịt băm	1	箱(はこ) Hộp
うすく切った牛肉 Thịt bò thái mỏng	350	g (グラム) gam
玉ねぎ Hành tây	3	個(こ) Củ
マッシュルーム Nấm	8	個(こ) cái
油 (350ml) Dầu ăn	1	本(ぼん) chai
水 Nước	900	ml

<ハヤシライスの作り方 (Cách làm món cơm thịt bò băm) >

1 玉ねぎを5mmくらいにうすく切ります。
Hành tây thái mỏng khoảng 5mm

2 マッシュルームを5mmくらいにうすく切ります。
Nấm thái mỏng khoảng 5mm

3 鍋に油を入れて、玉ねぎを炒めます。その後、マッシュルームを入れて、炒めます。
Cho dầu ăn vào nồi, xào hành tây. Sau đó cho nấm vào xào.

4 牛肉も入れて、炒めます。
Cho thịt bò vào xào cùng

5 水を入れて、約5分煮込みます。あくが出てきたら取ります。
Cho nước vào nồi, nấu khoảng 5 phút. Khi bọt nổi lên thì vớt ra.

6 火を消して、ソースを入れて混ぜます。約15分煮込みます。
Tắt bếp, cho sốt vào khuấy đều. Nấu khoảng 15 phút.

7 最後にご飯にソースをかけた後、おわりです。
Cuối cùng, cho sốt lên cơm trắng. Hoàn thành




アジア人材育成有限会社のYoutubeチャンネル登録とシェアとLikeをお願いします！
Mọi người hãy like, share và đăng ký theo dõi kênh của Công ty TNHH Đào tạo Nhân lực Á Châu nhé!

Youtube QR code →



© Công ty TNHH Đào tạo Nhân lực Á Châu



12

TRUYỀN TẢI THÔNG TIN QUA MẠNG XÃ HỘI

WEB (日本人向け)



WEB (ベトナム人向け)



FACEBOOK



YOUTUBE



KÊNH VIDEO HỌC N5, N4 MIỄN PHÍ⇒ 『ISHIN JUKU』

YOUTUBE



Kênh học tiếng Nhật online ISHIN JUKU (Lớp học Duy Tân) lấy cảm hứng từ Hội Duy Tân do nhà cách mạng Phan Bội Châu của Việt Nam sáng lập và lớp học Shoka Sonjuku của Yoshida Shoin, người đã đặt nền móng cho cuộc Duy Tân Minh Trị.

”Bồi dưỡng nhân tài đặt chí hướng nơi tương lai!” Với tư tưởng ấy, chúng tôi đã lập ra ISHIN JUKU với mong muốn

tha thiết sẽ có thêm nhiều thế hệ trẻ Việt Nam biết đến Nhật Bản, qua đó góp phần củng cố tình hữu nghị giữa hai nước Việt - Nhật.

ĐỐI TÁC NÓI VỀ CHÚNG TÔI

KÝ SỰ ĐĂNG TRÊN BÁO OKINAWA



TTS do Á Châu phái cử được giới thiệu trên báo Okinawa. Đoàn TTS ngành nông nghiệp đầu tiên Á Châu phái cử đến Okinawa được giới thiệu trên báo Kinh tế Okinawa.

海外労働者派遣協会 (VAMAS)



Từ tháng 4 năm 2018 đến nay, Công ty TNHH Đào tạo Nhân lực Á Châu (viết tắt là AHRECO) đã được Hiệp hội xuất khẩu lao động Việt Nam (VAMAS) đánh giá xếp hạng 5 sao trong lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.



Hiệp hội xuất khẩu lao động Việt Nam (VAMAS) là ai ?

VAMAS là Hiệp hội của các doanh nghiệp Việt Nam phái cử lao động đi làm việc ở nước ngoài. Hàng năm VAMAS tiến hành đánh giá xếp hạng và công bố thứ hạng của các đơn vị đưa người đi lao động ở nước ngoài (thứ hạng cao nhất là 5 sao)

ĐÔI NÉT VỀ VIỆT NAM & CON NGƯỜI VIỆT NAM

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ VIỆT NAM



Tên nước : Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Thủ đô : Hà Nội

Dân số : Khoảng 960 triệu người

Diện tích : 331,210 km² (Bằng diện tích Nhật Bản trừ đi vùng Kyushu)

Tôn giáo : Phật giáo (80%) Thiên chúa giáo · Hồi giáo · Hindu giáo (20%)

Khí hậu : Miền Bắc có khí hậu cận nhiệt đới với bốn mùa rõ rệt, Miền Nam có khí hậu nhiệt đới gió mùa, có hai mùa là mùa mưa và mùa khô. Riêng vùng Sapa ở phía Bắc có tuyết rơi vào mùa đông.

ĐẶC ĐIỂM CON NGƯỜI VIỆT NAM 「4 K」



• Khéo tay (Kiyou)

Nhiều người Việt Nam rất khéo tay. Đặc biệt ha ngành nghề đòi hỏi sự khéo léo của đôi tay là thêu và may là những ngành nghề đang phát triển tốt tại Việt Nam.

Người Việt Nam cũng rất cẩn thận, có thể đảm nhận những công việc đòi hỏi chi tiết, tỉ mỉ.

• Khát vọng lớn (Koukishin)

Rất nhiều người VN tiếp tục học tập sau giờ làm việc. Trong đó nhiều người học để nâng cao khả năng ngoại ngữ. Khi có khả năng ngoại ngữ, họ có thể làm việc trong các doanh nghiệp nước ngoài với mức thu nhập cao. Có thể nói, khát vọng nâng cao năng lực bản thân của người dân đã tạo nên sự phát triển kinh tế của Việt Nam hôm nay.

• Thiển cận (Kinshigan)

Trong suốt chiều dài lịch sử của mình, người Việt Nam thường bị đẩy vào các cuộc chiến tranh vệ quốc hoặc chịu sự thống trị của các nước khác. Do đó người Việt Nam có xu hướng quan tâm nhiều hơn đến những vấn đề trước mắt hơn là suy nghĩ cho tương lai. Do không giỏi suy nghĩ những vấn đề trung và dài hạn nên người Việt Nam có thể hành động mà không lập kế hoạch. Đối với người Nhật, những người thường suy nghĩ quá nhiều về những rủi ro và làm giảm đi khả năng hành động thì năng lực hành động của người Việt Nam có thể là điều đáng để học tập.

• Nữ quyền (Kakaa)

Phụ nữ Việt Nam làm việc rất chăm chỉ. Ở đất nước mà địa vị xã hội của người phụ nữ ngày càng được coi trọng, số lượng phụ nữ tham gia vào công tác quản lý hoặc giữ chức vụ giám đốc doanh nghiệp là rất nhiều. Ở Việt Nam, phụ nữ có mức lương cao hơn đàn ông là điều rất bình thường.